

Số: 1136 /QĐ-NHCS

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục giải quyết công việc mới ban hành
thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngân hàng Chính sách xã hội**

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

Căn cứ Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH);

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của NHCSXH ban hành kèm theo Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc: Ban Tín dụng học sinh, sinh viên và các đối tượng chính sách khác; Ban Pháp chế NHCSXH,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục giải quyết công việc mới ban hành cho cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền giải quyết của NHCSXH (danh mục thủ tục được công bố tại Phần A và nội dung cụ thể của từng thủ tục được công bố tại Phần B ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/5/2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng NHCSXH; Giám đốc: Ban Pháp chế, Ban Tín dụng học sinh, sinh viên và các đối tượng chính sách khác, các Ban chuyên môn nghiệp vụ tại Hội sở chính; Giám đốc: Trung tâm Đào tạo, Trung tâm Công nghệ thông tin, Sở giao dịch và Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp, Cục Kiểm soát TTHC (b/cáo);
- Tổng Giám đốc (b/cáo);
- Trưởng BKS; các Phó TGD, KTT;
- Đăng trên Website NHCSXH (Ban PC);
- TTCNTT: truyền Fastnet cho CN tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TDSV, PC./.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Hải

THỦ TỤC GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1156 /QĐ-NHCS ngày 28 /4/2016
của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội)

Phần A

DANH MỤC THỦ TỤC GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC

TT	Tên thủ tục	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục cho vay thông qua hộ gia đình đối với học sinh, sinh viên Y khoa sau khi đã tốt nghiệp, trong thời gian thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để được cấp chứng chỉ hành nghề	Hoạt động tín dụng	NHCSXH nơi thực hiện thủ tục (<i>cấp tỉnh, cấp huyện</i>)
2	Thủ tục cho vay trực tiếp đối với học sinh, sinh viên Y khoa sau khi đã tốt nghiệp, trong thời gian thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để được cấp chứng chỉ hành nghề	<i>Như trên</i>	<i>Như trên</i>

Phần B

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1136 /QĐ-NHCS ngày 28 /4/2016 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội)

1. Thủ tục cho vay thông qua hộ gia đình đối với học sinh, sinh viên Y khoa sau khi đã tốt nghiệp, trong thời gian thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để được cấp chứng chỉ hành nghề

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1. Hộ gia đình (Người vay):

- Tự nguyện gia nhập Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) tại nơi cư trú hợp pháp;
- Viết Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD), kê khai các thông tin vào Sổ vay vốn kèm các giấy tờ liên quan gửi Ban quản lý Tổ TK&VV.

Bước 2. Ban quản lý Tổ TK&VV:

- Tổ chức họp Tổ TK&VV để bổ sung tổ viên (nếu có) và bình xét cho vay công khai theo Biên bản họp (mẫu số 10C/TD);
- Lập Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn (mẫu số 03/TD) kèm Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD) của các tổ viên Tổ TK&VV trình UBND cấp xã xác nhận;
- Gửi bộ hồ sơ vay vốn tới NHCSXH nơi thực hiện thủ tục sau khi có xác nhận của UBND cấp xã là hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn (mẫu số 03/TD).

Bước 3. NHCSXH nơi thực hiện thủ tục:

- Xem xét, phê duyệt cho vay sau khi đã nhận đủ hồ sơ từ Ban quản lý Tổ TK&VV;
- Gửi Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (mẫu số 04/TD) tới UBND cấp xã để thông báo đến người vay.

b) Cách thức thực hiện: Người vay nộp bộ hồ sơ vay vốn trực tiếp tới Ban quản lý Tổ TK&VV nơi người vay cư trú hợp pháp.

c) Thành phần hồ sơ:

- Người vay kê khai:
- + Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD): 01 bản chính (lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);
- + Sổ vay vốn: 02 bản chính (01 bản lưu người vay, 01 bản lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục).

- Ban quản lý Tổ TK&VV lập:

+ Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn (mẫu số 03/TD): 04 bản (Tổ TK&VV lưu 01 bản chính, Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác lưu 01 bản sao, NHCSXH nơi thực hiện thủ tục lưu 01 bản chính và 01 bản sao);

+ Biên bản họp Tổ TK&VV đối với trường hợp kết nạp thêm tổ viên mới (mẫu số 10C/TD): 02 bản (01 bản chính lưu Tổ TK&VV, 01 bản sao lưu Ngân hàng).

- Giấy tờ có liên quan người vay nộp:

Giấy xác nhận của Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trong thời gian thực hành (mẫu 02/TDSV): 01 bản chính (lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);

d) Số bộ hồ sơ: 01 bộ.

đ) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày NHCSXH nơi thực hiện thủ tục nhận được bộ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ Ban quản lý Tổ TK&VV.

e) Đối tượng thực hiện: Hộ gia đình (vay vốn thông qua Tổ TK&VV)

g) Cơ quan thực hiện thủ tục: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

- Cơ quan phối hợp: UBND, các Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cấp xã; Trưởng thôn, Ban quản lý Tổ TK&VV.

h) Kết quả thực hiện: Thông báo phê duyệt cho vay (mẫu số 04/TD).

i) Mức phí, tên phí: Không.

k) Mẫu đơn, tờ khai:

- Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD).

- Sổ vay vốn.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- HSSV được vay vốn phải thuộc các đối tượng sau:

+ Hộ nghèo theo tiêu chuẩn quy định của pháp luật;

+ Hộ gia đình có mức thu nhập bình quân đầu người tối đa bằng 150% mức thu nhập bình quân đầu người của hộ gia đình nghèo theo quy định của pháp luật;

+ Sinh viên mà gia đình gặp khó khăn về tài chính do tai nạn, bệnh tật, thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh trong thời gian thực hành có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

- Sinh viên sau khi tốt nghiệp nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày tốt nghiệp;

- Phải có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về:

+ Thời gian thực hành, chi phí thực hành;

+ Chưa có Hợp đồng làm việc hoặc Hợp đồng lao động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian thực hành.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục:

- Chỉ thị số 21/2007/CT-TTg ngày 04/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ cho vay ưu đãi để học đại học, cao đẳng và dạy nghề;

- Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên;

- Quyết định số 09/2016/QĐ-TTg ngày 02/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên Y khoa sau khi đã tốt nghiệp, trong thời gian thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để được cấp chứng chỉ hành nghề;

- Thông tư số 27/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2007 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội về việc hướng dẫn quy trình xác nhận đối tượng được vay vốn theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên;

- Thông tư số 34/2011/TT-BLĐTBXH ngày 24/11/2011 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội về việc bổ sung điểm c Khoản 2 Mục II Thông tư số 27/2007/TT-BLĐTB&XH hướng dẫn qui trình xác nhận đối tượng được vay vốn theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên;

- Văn bản 2162A/NHCS-TD ngày 02/10/2007 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn thực hiện cho vay đối với học sinh, sinh viên theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ;

- Văn bản số 243/NHCS-TD ngày 18/02/2009 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn quy trình phát hành Sổ vay vốn và phát hành Biên lai thu lãi tiền vay;

- Văn bản số 720/NHCS-TDNN-TDSV ngày 29/3/2011 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn sửa đổi, bổ sung thay thế một số điểm trong các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Văn bản số 1125/NHCS-TDSV ngày 26/4/2016 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đối với học sinh, sinh viên Y khoa sau khi đã tốt nghiệp theo Quyết định số 09/2016/QĐ-TTg ngày 02/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Thủ tục cho vay trực tiếp đối với học sinh, sinh viên Y khoa sau khi đã tốt nghiệp, trong thời gian thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để được cấp chứng chỉ hành nghề

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1. Người vay:

Viết Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (*mẫu số 01/TD*) và kê khai các thông tin vào Sổ vay vốn kèm các giấy tờ có liên quan gửi NHCSXH nơi Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đóng trụ sở mà sinh viên sau tốt nghiệp thực hành.

Bước 2. NHCSXH nơi thực hiện thủ tục:

- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ; kiểm tra, đối chiếu tính chính xác của hồ sơ vay vốn trình Giám đốc ngân hàng phê duyệt cho vay;

- Gửi Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (*mẫu số 04/TD*) đến người vay.

b) Cách thức thực hiện: Người vay nộp bộ hồ sơ vay vốn trực tiếp tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục nơi Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đóng trụ sở mà sinh viên sau tốt nghiệp thực hành.

c) Thành phần hồ sơ:

- Người vay kê khai:

+ Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (*mẫu số 01/TD*): 01 bản chính (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục*);

+ Sổ vay vốn: 02 bản chính (*01 bản lưu người vay, 01 bản lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục*).

- Các giấy tờ có liên quan người vay nộp:

+ Giấy xác nhận của Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian thực hành (*mẫu 02/TDSV*): 01 bản chính (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục*);

+ Giấy xác nhận HSSV mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động (*mẫu số 01/XNSV*): 01 bản chính (*lưu tại NHCSXH nơi cho vay*);

+ Giấy chứng nhận tình trạng sức khỏe, bệnh tật của cha hoặc mẹ HSSV của cơ quan y tế cấp huyện trở lên đối với HSSV chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động: 01 bản sao có chứng thực (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục*).

d) Số bộ hồ sơ: 01 bộ.

đ) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày NHCSXH nơi thực hiện thủ tục nhận được bộ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ người vay.

e) Đối tượng thực hiện: Cá nhân.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.
- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã, cơ quan y tế cấp huyện.

h) Kết quả thực hiện: Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (*mẫu số 04/TD*)

i) Mức phí, tên phí: Không.

k) Mẫu đơn, tờ khai:

- Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (*mẫu số 01/TD*);
- Giấy xác nhận HSSV mồ côi vay vốn tại NHCSXH (*mẫu số 01/XNSV*);
- Sổ vay vốn.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- HSSV thuộc đối tượng được vay vốn mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động;
- Sinh viên sau khi tốt nghiệp nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày tốt nghiệp;
- Phải có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về:
 - + Thời gian thực hành, chi phí thực hành;
 - + Chưa có Hợp đồng làm việc hoặc Hợp đồng lao động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian thực hành.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục:

- Chỉ thị số 21/2007/CT-TTg ngày 04/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ cho vay ưu đãi để học đại học, cao đẳng và dạy nghề;
- Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên;
- Quyết định số 09/2016/QĐ-TTg ngày 02/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên Y khoa sau khi đã tốt nghiệp, trong thời gian thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để được cấp chứng chỉ hành nghề;
- Thông tư số 27/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2007 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội về việc hướng dẫn quy trình xác nhận đối tượng được vay vốn theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên;
- Thông tư số 34/2011/TT-BLĐTBXH ngày 24/11/2011 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội về việc bổ sung điểm c Khoản 2 Mục II Thông tư số 27/2007/TT-BLĐTB&XH hướng dẫn qui trình xác nhận đối tượng được vay vốn theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên;

- Văn bản 2162A/NHCS-TD ngày 02/10/2007 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn thực hiện cho vay đối với học sinh, sinh viên theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ;

- Văn bản số 243/NHCS-TD ngày 18/02/2009 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn quy trình phát hành Sổ vay vốn và phát hành Biên lai thu lãi tiền vay;

- Văn bản số 720/NHCS-TDNN-TDSV ngày 29/3/2011 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn sửa đổi, bổ sung thay thế một số điểm trong các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Văn bản số 1852/NHCS-TDSV ngày 17/6/2015 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc sửa đổi nghiệp vụ cho vay HSSV mồ côi theo văn bản số 2162A/NHCS-TD;

- Văn bản số 1125/NHCS-TDSV ngày 26/4/2016 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn Nghiệp vụ cho vay đối với học sinh, sinh viên Y khoa sau khi đã tốt nghiệp theo Quyết định số 09/2016/QĐ-TTg ngày 02/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ.